

Số: /KH-TTYT

Chi Lăng, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành với từng chức danh chuyên môn của cơ sở thực hành khám bệnh chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Công văn số 152/SYT-NVYD, ngày 16/01/2024 của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng xây dựng kế hoạch thực hành với từng chức danh chuyên môn mà cơ sở tổ chức hướng dẫn thực hành.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức hướng dẫn về nội dung, cách thức tổ chức, đào tạo thực hành, cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng chuyên môn đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm, xác nhận thời gian thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

2. Yêu cầu

2.1 Đối với người thực hành

- Người thực hành được khám, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc, chăm sóc người bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng

dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành và đủ thời gian thực hành theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu kết quả thực hành trước đó theo Điều 4, Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Đóng đầy đủ kinh phí thực hành theo quy định của đơn vị.

2.2 Đối với người hướng dẫn thực hành

- Có chứng chỉ hành nghề, có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành và có thời gian hành nghề khám, chữa bệnh (có chứng chỉ hành nghề) liên tục từ 3 năm trở lên.

- Có trách nhiệm hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho người thực hành.

- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh.

- Cùng với phòng Điều dưỡng định kỳ kiểm tra tay nghề của người học thực hành và nhận xét khi kết thúc thời gian thực hành.

- Nhận xét kết quả thực hành và chịu trách nhiệm với nội dung nhận xét của mình đối với quá trình học thực hành của người thực hành.

2.3 Đối với cơ sở hướng dẫn thực hành

- Có trách nhiệm phân công người hướng dẫn phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành (Người hướng dẫn thực hành đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).

- Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

- Đăng tải danh sách người thực hành đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của đơn vị và trên trang thông tin của Sở Y tế theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hành

1.1. Quy định thời gian thực hành chung:

Thời gian	Chức danh				
	Bác sỹ	Y sỹ	Điều dưỡng	Hộ sinh	Kỹ thuật Y
Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh	09 tháng	06 tháng	05 tháng	05 tháng	05 tháng
Thời gian thực hành về hồi sức cấp cứu	03 tháng	03 tháng	01 tháng	01 tháng	01 tháng
Tổng thời gian thực hành	12 tháng	09 tháng	06 tháng	06 tháng	06 tháng

1.2. Quy định cụ thể về thời gian thực hành tại các chuyên môn:

STT	Chức danh chuyên môn	Nội dung thực hành	Khoa thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I	Bác sỹ			12 tháng	
1	Quy định chung cho các bác sỹ	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	Thực hành cấp cứu hồi sức: 03 tháng	
2	Quy định chung cho từng trường hợp	Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Các khoa lâm sàng khác	09 tháng	
2.1	Bác sỹ y khoa	Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	03 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về Nội - Truyền nhiễm		02 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về YHCT và Phục hồi chức năng		01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB Ngoại khoa	Khoa Ngoại	02 tháng	

		Thực hành chuyên môn KCB về Sản khoa	Khoa Nhi - CSSKSS và Phụ sản	02 tháng	
		Thực hành chuyên môn về Nhi khoa		02 tháng	
2.2	Bác sỹ y học cổ truyền	Thực hành chuyên môn KCB về YHCT và Phục hồi chức năng	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	03 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về Nội - Truyền nhiễm		01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB Ngoại khoa, Răng hàm mặt, Tai mũi họng	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Tai mũi họng	01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về Sản khoa	Khoa Nhi - CSSKSS và Phụ sản	0,5 tháng	
		Thực hành chuyên môn về Nhi khoa		0,5 tháng	
2.3	Bác sỹ chuyên khoa	Văn bằng chuyên khoa	Tại chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo	18 tháng	<i>Đối với trường hợp quy định tại khoản 4,5 Điều 10 Nghị Định 96/2023/NĐ-CP</i>
		Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản	Tại khoa chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo ghi trên chứng chỉ	Số tháng thực hành tùy từng trường hợp	<i>Số tháng thực hành được tính bằng: 18 tháng - số tháng đã học chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản(xác định theo thời điểm bắt đầu đào tạo chuyên khoa cơ</i>

					<i>bản)</i>
II	Y sỹ			09 Tháng	
1	Quy định chung cho các y sỹ	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	03 tháng	
2	Quy định chung đối với từng trường hợp	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Các khoa lâm sàng khác	06 tháng	
2.1	Y sỹ đa khoa	Thực hành chuyên môn KCB về Nội - Truyền nhiễm	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	02 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về YHCT và Phục hồi chức năng		01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB Ngoại khoa	Khoa Ngoại	01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về Sản khoa	Khoa Nhi - CSSKSS và Phụ sản	01 tháng	
		Thực hành chuyên môn về Nhi khoa		01 tháng	
2.2	Y sỹ y học cổ truyền	Thực hành chuyên môn KCB về YHCT và Phục hồi chức năng	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	04 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB về Nội - Truyền nhiễm		01 tháng	
		Thực hành chuyên môn KCB Ngoại khoa	Khoa Ngoại	01 tháng	
III	Điều dưỡng			06 tháng	
1	Quy định chung cho các điều dưỡng	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	01 tháng	

2	Quy định đối với từng trường hợp	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh	Các khoa lâm sàng khác	05 tháng	
2.1	Điều dưỡng	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về điều dưỡng	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	02 tháng	
			Khoa Ngoại	02 tháng	
			Khoa Nhi - CSSKSS và Phụ sản	01 tháng	
2.2	Điều dưỡng chuyên khoa	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về điều dưỡng tại chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo		05 tháng	
IV	Hộ sinh			06 tháng	
1	Hộ sinh	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	01 tháng	
		Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản phụ khoa	Khoa Nhi - CSSKSS và Phụ sản	04 tháng	
		Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa		01 tháng	
V	Kỹ thuật Y			06 tháng	
1	Quy định chung cho các kỹ thuật y	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	01 tháng	
2	Quy định đối với từng	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh	Các khoa lâm sàng khác	05 tháng	

	trường hợp				
2.1	Kỹ thuật y hình ảnh y học	Thực hành chuyên môn về hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	05 tháng	
2.2	Kỹ thuật y xét nghiệm y học	Thực hành chuyên môn về xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	05 tháng	
2.3	Kỹ thuật y phục hồi chức năng	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh về phục hồi chức năng	Khoa cấp cứu - Nội - Truyền nhiễm - YHCT và PHCN	04 tháng	
			Khoa Ngoại	01 tháng	

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được lồng ghép hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

2. Số lượng người hướng dẫn và số lượng người thực hành có thể tiếp nhận.

Số lượng người hướng dẫn: 50

Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận: 60

Danh sách người hướng dẫn thực hành: *(Phụ lục đính kèm)*

Địa điểm thực hành: Tại các khoa chuyên môn của Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng. Khu Hòa Bình thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Bước 1: Người thực hành phải có đơn đề nghị thực hành theo mẫu 03 phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP và bản sao công chứng một trong các văn bằng chuyên môn quy định tại Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

Bước 2: Sau khi nhận đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận thì người đứng đầu hoặc người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm:

- Ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo Mẫu 04 phụ lục I Nghị định 86/2023/NĐ-CP.

- Đăng tải danh sách người thực hành trên trang thông tin điện tử của đơn vị

và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Bước 3: Trình lãnh đạo quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo mẫu 06 phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP. Người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

Bước 4: Thực hành tại các khoa Người thực hành có trách nhiệm tuân thủ sự phân công, hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của người bệnh. Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

Bước 5: Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm:

- Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo mẫu 07 phụ lục 1 Nghị định 96/2023/NĐ-CP

- Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức hành chính

- Rà soát, thông báo người đủ điều kiện thực hành và người hướng dẫn thực hành. Tham mưu cho Ban Lãnh đạo ban hành Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành và tiếp nhận người thực hành. Sau khi người thực hành hoàn thiện đủ thời gian thực hành, phòng Tổ chức hành chính trình Ban Lãnh đạo xác nhận quá trình thực hành cho người tham gia thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị theo mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Thực hiện đăng tải danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của đơn vị và hệ thống quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

2. Phòng Tài chính kế toán

Tham mưu cho việc thu phí đào tạo, thực hành đối với người thực hành; hoạch toán, thu chi, quyết toán chế độ kinh phí thực hành cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành theo đúng các quy định của Pháp luật.

3. Các Khoa, phòng chức năng

- Tiếp nhận và tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành tốt quá trình thực hành.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng đề nghị các khoa, phòng, bộ phận; Trạm y tế xã, thị trấn và cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Các TYT xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Lâm

DANH SÁCH

Người hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại TTYT Chi Lăng
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày /6/2024 của TTYT huyện Chi Lăng)

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CCHN	Ngày tháng năm cấp	Chuyên khoa hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Tiến Lâm	Bác sĩ	000039/LS-CCHN	09/05/2012	Chuyên khoa Răng hàm Mặt, khám chữa bệnh đa khoa
2	Trần Quang Trung	Bác sĩ	000077/LS-CCHN	09/05/2012	Chuyên khoa Răng hàm Mặt
3	Khổng Mạnh Hùng	Bác sĩ	002823/LS-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại
4	Hoàng Việt Kiều	Bác sĩ	000066/LS-CCHN	09/05/2012	Chuyên khoa Nội, khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội
5	Vi Thị Khánh Vân	Bác sĩ	001184/LS-CCHN	19/07/2013	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
6	Nông Thị Quý	Bác sĩ	001185/LS-CCHN	19/07/2013	Chuyên khoa Nhi, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Vi Minh Khánh	Bác sĩ	000625/LS-CCHN	10/03/2017	Chuyên khoa Tai mũi họng, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
8	Trần Thị Thanh Minh	Bác sĩ	000079/LS-CCHN	09/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại-sản
9	Nguyễn Minh Hương	Bác sĩ	002915/LS-CCHN	31/12/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại-sản
10	Bé Xuân Tiến	Bác sĩ	001212/LS-CCHN	19/07/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi,
11	Lương Thị Khuyên	Bác sĩ	002768/LS-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
12	Linh Văn Giáp	Bác sĩ	001226/LS-CCHN	19/07/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
13	Nông Thị Xuân	Bác sĩ	002108/LS-CCHN	30/10/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
14	Hoàng Minh Tuấn	Bác sĩ	000642/LS-CCHN	09/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại
15	Đinh Ngọc Huyền	Bác sĩ	003410/LS-CCHN	21/12/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội
16	Đàm Thị Thịnh	Bác sĩ	003741/LS-	26/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh

			CCHN		đa khoa
17	Lành Mạnh Cường	Bác sĩ	001207/LS-CCHN	10/03/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
18	Trần Văn Thành	Bác sĩ	003742LS-CCHN	26/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
19	Hoàng Thị Phong Hằng	Điều dưỡng	001179/LS-CCHN	05/06/2023	Cử nhân điều dưỡng
20	Đàng Ngọc Ánh	Điều dưỡng	001181/LS-CCHN	06/06/2023	Cao đẳng điều dưỡng
21	Đàm Thị Như Thi	Điều dưỡng	001182/LS-CCHN	10/08/2023	Cử nhân điều dưỡng
22	Lô Thị Thu Hằng	Kỹ thuật y	001186/LS-CCHN	19/07/2013	Cử nhân điều dưỡng
23	Nông Thị Vân	Kỹ thuật y	001192/LS-CCHN	05/06/2023	Cao đẳng điều dưỡng
24	Hà Thị Thùy	Điều dưỡng	001195/LS-CCHN	27/12/2022	Cử nhân điều dưỡng
25	Trương Thị Thùy	Kỹ thuật y	000816/LS-CCHN	10/08/2023	Cao đẳng điều dưỡng
26	Lương Thúy Hương	Kỹ thuật y	001196/LS-CCHN	10/08/2023	Cao đẳng điều dưỡng
27	Vy Tuấn Thọ	Kỹ thuật y	001656/LS-CCHN	16/02/2023	Cử nhân điều dưỡng
28	Nông Thúy Hè	Dược sĩ	001199/LS-CCHN	05/06/2023	Cao đẳng điều dưỡng
29	Phan Thị Bắc	Dược sĩ	001210/LS-CCHN	19/07/2013	Cử nhân điều dưỡng
30	Lý Thị Thảo	Dược sĩ	001213/LS-CCHN	05/06/2023	Cử nhân điều dưỡng
31	Lương Nhật Tú	Hộ sinh	001224/LS-CCHN	04/08/2023	Cử nhân điều dưỡng
32	Hoàng Thị Huyền	Hộ sinh	000652/LS-CCHN	05/06/2023	Cao đẳng điều dưỡng
33	Nông Đức Anh	Hộ sinh	000633/LS-CCHN	06/06/2023	Cao đẳng điều dưỡng
34	Nguyễn Thanh Loan	Hộ sinh	000632/LS-CCHN	10/03/2017	Cao đẳng điều dưỡng
35	Hoàng Thị Huyền	Hộ sinh	001203/LS-CCHN	19/07/2013	Hộ sinh đại học
36	Vi Quế Lan	Hộ sinh	001205/LS-CCHN	05/06/2023	Hộ sinh đại học
37	Hoàng Thị Mai Loan	Hộ sinh	001206/LS-CCHN	05/06/2023	Hộ sinh cao đẳng
38	Lương Thị Hương	Hộ sinh	001229/LS-CCHN	05/06/2023	Hộ sinh đại học
39	Đinh Hải Yến	Hộ sinh	000645/LS-	05/06/2023	Hộ sinh đại học

			CCHN		
40	Vy Văn Quyết	Kỹ thuật y	001217/LS-CCHN	11/12/2022	KTY xét nghiệm trình độ đại học
41	Phạm Tiến Đức	Kỹ thuật y	001654/LS-CCHN	05/06/2023	KTY hình ảnh y học trình độ cao đẳng
42	Phạm Thúy Nga	Kỹ thuật y	003195/LS-CCHN	06/03/2018	KTY xét nghiệm trình độ cao đẳng
43	Hoàng Hải Yến	Kỹ thuật y	000619/LS-CCHN	10/03/2017	KTY xét nghiệm trình độ trung cấp
44	Phạm Văn Tôn	Kỹ thuật y	000641/LS-CCHN	10/03/2017	KTY hình ảnh y học trình độ trung cấp
45	Nguyễn Tuấn Hiếu	Kỹ thuật y	000628/LS-CCHN	03/03/2023	KTY vật lý trị liệu và PHCN trình độ cao đẳng
46	Vi Văn Tùng	Kỹ thuật y	001208/LS-CCHN	03/03/2023	KTY vật lý trị liệu và PHCN trình độ cao đẳng
47	Vy Thị Khánh Ly	Dược sĩ	245/LS-CCHND	15/5/2015	Dược sĩ đại học
48	Trần Thanh Hải	Dược sĩ	37/LS-CCHND	10/12/2013	Dược sĩ đại học
49	Nguyễn Xuân Trường	Dược sĩ	844/CCHN-D-SYT-LS	18/01/2023	Dược sĩ cao đẳng
50	Linh Thị Thanh	Dược sĩ	258/CCHN-D-SYT-LS	18/11/2019	Dược sĩ đại học

Danh sách ấn định: 50 người.